CHÍNH PHỦ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 120 /TTr-CP	*Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2026*

TỜ TRÌNH
Dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi)[1]

Kính gửi: Quốc hội.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Nghị quyết số 105/2025/UBTVQH15 ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Chương trình lập pháp năm 2026, Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi) tại Phiên họp thứ 55 ngày 18/3/2026[2], Chính phủ kính trình Quốc hội dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi) như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

a) Cơ sở chính trị

- Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII và XIV của Đảng nhấn mạnh yêu cầu xây dựng cơ chế, chính sách để thực hiện hiệu quả phương châm *"dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng"*; định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2025 - 2030 là: *"Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, vì nhân dân phục vụ và vì sự phát triển của đất nước. Tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình; kiểm soát quyền lực gắn với siết chặt kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của Nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức"*. Đồng thời, các chủ trương, đường lối của Đảng về sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy trong thời gian qua có tác động trực tiếp đến mô hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị, trong đó có hệ thống cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch.

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, xác định nhiệm vụ chung của toàn bộ hệ thống chính trị: *"Thực hiện phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm"*; *"Tiếp tục cải cách hành chính mạnh mẽ, ứng dụng sâu rộng khoa học - công nghệ, nhất là công nghệ thông tin; đẩy mạnh xây dựng chính phủ điện tử"*; *"Tăng cường*

---

[1] Tờ trình này thay thế Tờ trình số 62/TTr-CP ngày 06/3/2026.

[2] Theo Thông báo số 514/TB-VPQH ngày 20/3/2026 của Văn phòng Quốc hội về Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi) (tại Phiên họp thứ 55 ngày 18/3/2026).

hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền cấp xã và quy định khung số lượng cán bộ, công chức cấp xã cho phù hợp theo hướng xác định rõ vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh, đặc thù của địa phương và bảo đảm giảm biên chế".

- Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 tại Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới đã xác định yêu cầu: *"Đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), cắt bỏ các thủ tục không cần thiết, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp... ".*

- Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 tại Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới, yêu cầu: *"...Phân cấp, phân quyền hợp lý, rõ ràng giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm... ".*

- Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025, Hội nghị lần thứ 11 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII, yêu cầu: *"Hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và tổ chức hoạt động chính quyền địa phương 2 cấp gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho địa phương, bảo đảm đủ điều kiện, nguồn lực để thực hiện, nâng cao vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương".*

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia xác định: *"Đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu".*

- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, xác định: *"Khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm"*; đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng: *"Bên cạnh một số bộ luật, luật quy định về quyền con người, quyền công dân, tố tụng tư pháp cần cụ thể, về cơ bản các luật khác, nhất là luật điều chỉnh các nội dung về kiến tạo phát triển chỉ quy định những vấn đề khung, những vấn đề có tính nguyên tắc thuộc thẩm quyền của Quốc hội, còn những vấn đề thực tiễn thường xuyên biến động thì giao Chính phủ, Bộ, ngành, địa phương quy định để bảo đảm linh hoạt, phù hợp với thực tiễn".*

b) Cơ sở pháp lý

- Ngày 16/6/2025, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 203/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Luật Tổ chức chính quyền địa phương (Luật số 72/2025/QH15), xác định cơ sở pháp lý tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Các quy định về thẩm quyền đăng ký hộ tịch, trách nhiệm quản lý nhà nước lĩnh vực hộ tịch theo quy định của Luật Hộ tịch năm 2014 cần sửa đổi, bổ sung bảo đảm phù hợp với mô hình tổ chức mới và yêu cầu đẩy mạnh phân cấp, phân quyền.

- Trong thời gian qua, một số luật được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới có liên quan đến phạm vi, nội dung, đơn giản hóa TTHC, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động đăng ký, quản lý hộ tịch (Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Quốc hội số 62/2025/QH15 ngày 17/02/2025; Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025; Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15 ngày 18/02/2025; Luật Cán bộ, công chức năm 2025; Luật Căn cước năm 2023; Luật Giao dịch điện tử năm 2023; Nghị quyết số 142/2024/QH15 của Quốc hội tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khoá XV; Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội).

- Nghị quyết 105/2025/UBTVQH15 ngày 26/9/2025 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về Chương trình lập pháp năm 2026 đã giao Chính phủ trình Quốc hội xem xét, thông qua dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi) tại Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XVI (tháng 4/2026).

- Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021- 2030 với các mục tiêu liên quan đến cải cách TTHC, yêu cầu: *"... Đẩy mạnh thực hiện TTHC trên môi trường điện tử để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau"; "...Loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có"; "Đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết TTHC theo hướng cấp nào sát cơ sở, sát nhân dân nhất thì giao cho cấp đó giải quyết, đảm bảo nguyên tắc quản lý ngành, lãnh thổ, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những nhiễu, tiêu cực, phiền hà cho nhân dân"; "Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu"*.

- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu, yêu cầu: *"Cơ quan tiếp nhận, giải quyết TTHC khai thác, sử dụng thông tin đã có trong các cơ sở dữ liệu để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết TTHC"; "Thông tin trên Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử được khai thác và sử dụng thay thế các giấy tờ ..."*.

- Thông báo kết luận số 35-TB/TGV ngày 11/7/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, yêu cầu *"Ban hành quy định hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền quy định cơ quan nhà nước các cấp chỉ trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử hợp lệ, trừ trường hợp công dân, tổ chức có nhu cầu nhận bản giấy"*.

- Ngày 24/10/2025, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 2352/QĐ-TTg phân công cơ quan chủ trì soạn thảo và thời hạn trình các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết trong Chương trình lập pháp năm 2026, trong đó giao Bộ Tư pháp chủ trì xây dựng dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi).

- Ngày 09/01/2026, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 05/NQ-CP thông qua chính sách của Luật Hộ tịch (sửa đổi).

- Ngày 05/3/2026, Chính phủ đã thông qua Nghị quyết số 33/NQ-CP về phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật tháng 02 năm 2026, thống nhất trình Quốc hội hồ sơ dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi).

2. Cơ sở thực tiễn

a) Triển khai thi hành Luật Hộ tịch năm 2014, công tác đăng ký, quản lý hộ tịch có những bước chuyển biến tích cực, ngày càng nền nếp, hiệu quả; hệ thống quy định pháp luật về hộ tịch liên tục được hoàn thiện[3]; hệ thống cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch, đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch được củng cố về biên chế, chất lượng, năng lực[4]; Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử (CSDLHTĐT) được xây dựng, hoàn thiện với trên 146 triệu dữ liệu hộ tịch, với cốt lõi là Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử[5], kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQGVDC); đồng thời, bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của bộ, ngành khác, phục vụ đăng ký hộ tịch, quản lý nhà nước về dân cư, an sinh xã hội...; quản lý nhà nước về hộ tịch từng bước đổi mới, đi vào chiều sâu, toàn diện, hiệu quả hơn.

Qua hơn 06 tháng triển khai thực hiện các nhiệm vụ về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền trong lĩnh vực hộ tịch (theo Nghị định số 120/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp, Nghị định số 121/2025/NĐ-CP quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp), các kết

---

[3] Có 15 văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Hộ tịch của Chính phủ, Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Bộ Tài chính ban hành, trong đó có 05 Nghị định, 01 Thông tư liên tịch và 09 Thông tư.

[4] Đến nay, cả nước có 8.082 công chức tư pháp - hộ tịch trên tổng số 3.321 xã, phường, đặc khu, hầu hết công chức tư pháp - hộ tịch đều có trình độ chuyên môn Luật đáp ứng tiêu chuẩn và được bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch theo quy định của Luật Hộ tịch.

[5] Hệ thống thông tin đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử được triển khai thống nhất tại 34/34 tỉnh, thành phố, với hơn 24 nghìn người dùng, bao gồm: 10 nghìn tài khoản của công chức tư pháp - hộ tịch, 14 nghìn tài khoản của Lãnh đạo và Văn thư UBND cấp xã. Trong CSDLHTĐT có hơn 146 triệu dữ liệu, bao gồm: 84.472.521 dữ liệu đăng ký khai sinh; 24.662.100 dữ liệu kết hôn; 19.264.209 dữ liệu cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân; 15.340.624 dữ liệu khai tử; 437.706 dữ liệu nhận cha mẹ con; 31.866 dữ liệu giám hộ; 27.278 dữ liệu đăng ký nhận nuôi con nuôi; 1.400.989 dữ liệu cải chính, thay đổi, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc.

quả kiểm tra, đánh giá cho thấy việc thực hiện cơ bản bảo đảm tính khả thi, không có kiến nghị, phản ánh đối với quy định pháp luật về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực hộ tịch, chỉ có một số ý kiến về hướng dẫn cụ thể việc thực hiện nhiệm vụ phê duyệt xóa dữ liệu hộ tịch điện tử trên Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử của Bộ Tư pháp[6].

Tuy nhiên, trước yêu cầu ngày càng cao của công cuộc cải cách tư pháp, cải cách hành chính, tổ chức, sắp xếp lại bộ máy, đẩy mạnh chuyển đổi số, công tác đăng ký, quản lý hộ tịch cho thấy còn một số hạn chế, bất cập như:

- Nhiều quy định của Luật Hộ tịch không phù hợp với yêu cầu tổ chức, sắp xếp lại bộ máy, trong đó: 26/77 Điều của Luật có quy định liên quan đến thẩm quyền đăng ký hộ tịch, trách nhiệm quản lý nhà nước trong lĩnh vực hộ tịch của Ủy ban nhân dân (UBND) cấp huyện cần phải sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ.

- Tổng kết kết quả triển khai thi hành Luật Hộ tịch[7], kết quả thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024; tổng hợp kết quả công tác thanh tra, kiểm tra tình hình đăng ký, quản lý hộ tịch tại các địa phương cho thấy: một số nội dung quy định khác của Luật Hộ tịch cần được sửa đổi, bổ sung kịp thời nhằm bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn, cụ thể:

+ Cần bổ sung các quy định giải quyết các khó khăn, vướng mắc về phạm vi điều chỉnh, phạm vi thay đổi hộ tịch, một số quy định hiểu chưa thống nhất, khó áp dụng trong thực tế giải quyết yêu cầu đăng ký hộ tịch[8].

+ Sửa đổi, bổ sung quy định về cách thức thực hiện, trả kết quả đăng ký hộ tịch nhằm tăng cường đăng ký hộ tịch trực tuyến toàn trình, không phụ thuộc địa giới hành chính[9]. Các nội dung này đã được điều chỉnh tại Nghị định số

---

[6] Kết quả triển khai khảo sát, đánh giá theo Công văn số 137/CV-BCĐ ngày 28/9/2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

[7] Báo cáo tổng kết Luật Hộ tịch số 772/BC-BTP ngày 18/12/2025 tổng hợp kết quả từ Báo cáo tổng kết của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2022; Hội nghị tổng kết 06 năm triển khai thi hành Luật hộ tịch.

[8] - Luật Hộ tịch quy định thủ tục đăng ký giám hộ bao gồm: Đăng ký giám hộ đương nhiên, đăng ký giám hộ cử, đăng ký chấm dứt giám hộ và đăng ký thay đổi giám hộ. Đối với yêu cầu giám sát việc giám hộ theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Dân sự thì Luật Hộ tịch chưa có quy định cụ thể (hiện mới chỉ được quy định tại Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ);

- Phạm vi thay đổi hộ tịch chưa cho phép thay đổi quê quán, trong khi đó, thông tin về quê quán cũng là một trong những thông tin cá nhân mà Luật Hộ tịch cho phép cha, mẹ được thỏa thuận lựa chọn cho con khi đăng ký khai sinh. Tương tự, đối với trường hợp chấm dứt việc nuôi con nuôi, con nuôi muốn thay đổi thông tin về cha mẹ từ cha mẹ nuôi sang cha, mẹ đẻ;

- Luật Hộ tịch quy định việc thay đổi hộ tịch, xác định lại dân tộc cho cá nhân trong nội dung khai sinh đã được đăng ký, nhưng chưa có quy định hướng dẫn việc điều chỉnh thông tin/ghi chú nội dung thay đổi trong các giấy tờ hộ tịch khác có liên quan;

- Quy định về thủ tục ghi vào sổ hộ tịch việc khai sinh cũng cần điều chỉnh để phù hợp với pháp luật liên quan.

- Việc xác định nội dung đăng ký khai sinh (họ, tên, dân tộc, quốc tịch...).

[9] Sửa đổi quy định yêu cầu người đi đăng ký hộ tịch phải có mặt để ký sổ, nhận kết quả bản giấy trực tiếp tại cơ quan đăng ký hộ tịch, bổ sung quy định cho phép đăng ký hộ tịch không phụ thuộc địa giới hành chính trong phạm vi toàn quốc.

120/2025/NĐ-CP, nhưng Nghị định chỉ có hiệu lực đến hết ngày 28/02/2027 nên cần sửa đổi Luật Hộ tịch để đáp ứng yêu cầu trong thời gian tiếp theo.

+ Bổ sung quy định tăng cường liên thông, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các ngành có liên quan trong công tác đăng ký, quản lý và thống kê hộ tịch, bảo đảm chủ động, hiệu quả.

+ Sửa đổi, bổ sung các quy định về giải quyết một số việc hộ tịch, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với các quy định liên quan trong một số Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội thông qua[10].

b) Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, Việt Nam đã và đang tham gia nhiều điều ước quốc tế, thỏa thuận song phương và đa phương liên quan trực tiếp đến quyền con người, quyền công dân, đặc biệt là quyền được đăng ký khai sinh, xác định tình trạng nhân thân và việc công nhận giấy tờ hộ tịch có yếu tố nước ngoài. Với xu thế chuyển đổi số mạnh mẽ trong quản trị quốc gia, nhiều quốc gia đã và đang áp dụng mô hình quản lý, đăng ký hộ tịch điện tử, liên thông, kết nối và chia sẻ dữ liệu xuyên biên giới, cần thiết phải có các quy định mới xác định rõ giá trị pháp lý của dữ liệu, giấy tờ hộ tịch điện tử, bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin cá nhân, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân trong các quan hệ dân sự, hành chính có yếu tố nước ngoài.

c) Về kinh nghiệm nước ngoài

Trên cơ sở phân tích các kinh nghiệm quốc tế, khuyến nghị của Liên Hợp Quốc về hệ thống đăng ký, thống kê hộ tịch, tham khảo kinh nghiệm xây dựng pháp luật của một số quốc gia cho thấy: (1) việc xây dựng một định nghĩa pháp lý mang tính khái quát về đăng ký hộ tịch không phải là lựa chọn phổ biến, đa số quốc gia tiếp cận theo hướng xác định rõ phạm vi đăng ký hộ tịch thông qua việc liệt kê các loại việc hộ tịch cụ thể; (2) Các mô hình đăng ký hộ tịch do chính quyền địa phương cấp cơ sở thực hiện (như Pháp, Đức) cho thấy ưu điểm về tính gần dân và khả năng tiếp cận, trong khi các mô hình quản lý tập trung, số hóa cao (như Thụy Điển, Phần Lan) lại phát huy hiệu quả trong quản lý dữ liệu và cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Xu hướng chung hiện nay là kết hợp hai mô hình này, tức là phân cấp việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục cho cấp cơ sở, đồng thời quản lý tập trung dữ liệu hộ tịch ở Trung ương; (3) Về đội ngũ công chức hộ tịch, một điểm chung trong kinh nghiệm quốc tế là sự coi trọng đặc biệt đối với đội ngũ công chức hộ tịch - xác

[10] Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Quốc tịch Việt Nam; Luật Căn cước; Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hoà XHCN Việt Nam...; quy định về: thẩm quyền, trách nhiệm đăng ký, quản lý hộ tịch theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp tại Nghị quyết số 203/2025/QH15, Luật Tổ chức chính quyền địa phương; quyền, nghĩa vụ đăng ký hộ tịch của người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch đang sinh sống tại Việt Nam; ghi vào sổ hộ tịch việc khai sinh đối với trẻ em sinh ra có cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam còn người kia là công dân nước ngoài; đặt tên khi đăng ký khai sinh cho trẻ em có quốc tịch Việt Nam đồng thời có quốc tịch nước ngoài; đăng ký giám sát việc giám hộ; vị trí, việc làm, tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ của công chức làm công tác hộ tịch thống nhất với Luật Tổ chức chính quyền địa phương...

định đây là những người trực tiếp thực hiện hoạt động đăng ký hộ tịch, hoạt động có giá trị pháp lý đặc thù và tác động trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của cá nhân. Nhiều quốc gia quy định tiêu chuẩn chặt chẽ về trình độ, đào tạo chuyên môn và trách nhiệm pháp lý của công chức hộ tịch; (4) Về thủ tục đăng ký hộ tịch, kinh nghiệm quốc tế cho thấy cải cách thủ tục đăng ký hộ tịch là nội dung trọng tâm của quá trình hiện đại hóa pháp luật hộ tịch. Các quốc gia đều hướng tới việc đơn giản hóa thủ tục, giảm giấy tờ, tăng cường sử dụng dữ liệu điện tử và hạn chế sự phụ thuộc vào địa giới hành chính. Đối với thủ tục đăng ký khai sinh, việc cấp Giấy khai sinh (bản giấy) vẫn nên được duy trì, vì đây là loại giấy tờ đặc biệt quan trọng, liên quan đến quyền lợi của trẻ em, không chỉ giúp xác định rõ tư cách pháp lý của trẻ mà còn đảm bảo tính minh bạch trong hệ thống pháp luật; (5) Về quản lý nhà nước về hộ tịch và chuyển đổi số, xu hướng chung của các quốc gia là tăng cường quản lý nhà nước thống nhất về hộ tịch thông qua việc xây dựng và vận hành Cơ sở dữ liệu hộ tịch (CSDLHT) quốc gia, gắn kết chặt chẽ với cơ sở dữ liệu dân cư. Việc số hóa hộ tịch không chỉ nâng cao hiệu quả quản lý, mà còn góp phần giảm chi phí xã hội, nâng cao chất lượng dịch vụ công và bảo đảm tốt hơn quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn đối với hoạt động đăng ký, quản lý hộ tịch cần tiếp tục, kịp thời thể chế hoá các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, khắc phục những hạn chế, bất cập, đáp ứng tốt hơn nữa hoạt động quản lý nhà nước, cải cách tư pháp, cải cách TTHC, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, phù hợp với thông lệ quốc tế, việc xây dựng dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi) là rất cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ ÁN LUẬT

1. Mục đích ban hành

Việc xây dựng dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi) thay thế Luật Hộ tịch năm 2014 nhằm:

a) Bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; khắc phục những hạn chế, bất cập của Luật Hộ tịch năm 2014 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; phù hợp với việc tổ chức, sắp xếp bộ máy hành chính nhà nước, thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, tạo cơ sở pháp lý ổn định cho hoạt động đăng ký, quản lý hộ tịch;

b) Đẩy mạnh việc hiện đại hóa, chuyển đổi số toàn diện, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, tạo thuận lợi nhất cho người yêu cầu đăng ký hộ tịch;

c) Tăng cường đơn giản hóa, cắt giảm TTHC, giảm chi phí thực hiện TTHC, thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính, đăng ký hộ tịch trực tuyến toàn trình;

d) Bảo đảm phối hợp chặt chẽ, thông suốt giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc chia sẻ dữ liệu, kết nối liên thông để đăng ký, quản lý hộ tịch.

2. Quan điểm xây dựng dự án Luật

a) Tiếp tục thể chế hóa đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về cải cách tư pháp, cải cách hành chính, phân cấp, phân quyền, tổ chức, sắp xếp bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, đẩy mạnh chuyển đổi số, hiện đại hóa, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đăng ký, quản lý hộ tịch; đổi mới tư duy công tác xây dựng pháp luật, hoàn thiện thể chế.

b) Bảo đảm phù hợp, thống nhất, đồng bộ với các quy định của Hiến pháp và các luật liên quan (Bộ luật Dân sự, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Quốc tịch Việt Nam, Luật Căn cước...).

c) Kế thừa, phát triển những quy định đã phát huy hiệu quả trong thực tiễn; sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật hộ tịch có vướng mắc, không còn phù hợp, kịp thời giải quyết những vấn đề bất cập phát sinh trong thực tế, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân, cơ quan đăng ký hộ tịch.

d) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đăng ký, quản lý hộ tịch, tăng cường thông tin, phối hợp liên ngành và chia sẻ dữ liệu giữa các ngành, các cấp.

đ) Luật chỉ quy định những vấn đề khung, những vấn đề có tính nguyên tắc thuộc thẩm quyền của Quốc hội, còn những vấn đề thực tiễn thường xuyên biến động thì giao Chính phủ, Bộ, ngành quy định để bảo đảm linh hoạt, kịp thời, phù hợp với thực tiễn.

e) Nghiên cứu, tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm của các nước, thông lệ quốc tế về hoạt động đăng ký, quản lý hộ tịch, phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và hoạt động tư pháp ở Việt Nam.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN LUẬT

Thực hiện Nghị quyết số 105/2025/UBTVQH15 ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Chương trình lập pháp năm 2026, Chính phủ đã giao Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan xây dựng dự án Luật đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bao gồm các hoạt động sau:

1. Tổ chức xây dựng chính sách của Luật Hộ tịch (sửa đổi), trình Chính phủ xem xét thông qua chính sách (Nghị quyết số 05/NQ-CP ngày 09/01/2026).

2. Tổ chức triển khai xây dựng hồ sơ dự án Luật; thành lập Tổ soạn thảo dự án Luật[11]; tổ chức cuộc họp Tổ soạn thảo và các hội nghị góp ý hồ sơ dự án Luật; đăng tải hồ sơ dự án Luật trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp và Cổng Pháp luật quốc gia; lấy ý kiến của các cơ quan, Bộ, ngành, địa phương, chuyên gia, nhà khoa học[12] và ý kiến phản biện của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về dự án Luật (ngày 30/01/2026, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có Văn bản số 1733/MTTW-BBT về việc phản biện xã hội đối với dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi)).

3. Nghiên cứu tiếp thu và giải trình đầy đủ các ý kiến, chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ dự án Luật, tổ chức thẩm định hồ sơ dự án Luật (Báo cáo thẩm định số 45/BC-BTP ngày 06/02/2026).

4. Ngày 05/3/2026, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 33/NQ-CP về phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật tháng 02 năm 2026, thống nhất trình Quốc hội hồ sơ dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi).

5. Ngày 20/3/2026, Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Luật (tại Phiên họp thứ 55). Trên cơ sở ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ dự án Luật trình Quốc hội xem xét, thông qua tại kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội khóa XVI (tháng 4/2026).

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO LUẬT

1. Phạm vi điều chỉnh

Luật quy định về hộ tịch; quyền, nghĩa vụ, nguyên tắc, thẩm quyền đăng ký hộ tịch; CSDLHT và quản lý nhà nước về hộ tịch.

2. Bố cục của dự thảo Luật

Dự thảo Luật Hộ tịch gồm 4 Chương, 30 Điều:

- **Chương I. "Những quy định chung"** (gồm 14 điều, từ Điều 1 đến Điều 14), quy định về phạm vi điều chỉnh; giải thích từ ngữ; nội dung đăng ký hộ tịch; quyền, nghĩa vụ đăng ký hộ tịch của cá nhân; bảo đảm thực hiện quyền, nghĩa vụ đăng ký hộ tịch; chính sách, trách nhiệm quản lý nhà nước về hộ tịch; thẩm quyền đăng ký hộ tịch; nguyên tắc đăng ký hộ tịch, khai thác, chia sẻ dữ liệu hộ tịch; giá trị pháp lý của giấy tờ hộ tịch, thông tin hộ tịch, dữ liệu hộ tịch điện tử; phương thức yêu cầu, nhận kết quả đăng ký hộ tịch; hợp pháp hóa lãnh sự, dịch sang tiếng Việt đối với giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp, xác nhận; phí, lệ phí hộ tịch; các hành vi bị nghiêm cấm; xử lý vi phạm trong hoạt động đăng ký, quản lý hộ tịch.

---

[11] Quyết định số 3309/QĐ-BTP ngày 21/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
[12] Công văn số 124/BTP-HCTP ngày 10/01/2026 của Bộ Tư pháp.

- **Chương II: Đăng ký hộ tịch** (gồm 02 mục, 09 điều, từ Điều 15 đến Điều 23), cụ thể:

Mục 1. Đăng ký hộ tịch tại Ủy ban nhân dân cấp xã (từ Điều 15 đến Điều 21) quy định về thẩm quyền, nội dung: đăng ký khai sinh; đăng ký kết hôn; đăng ký giám hộ, chấm dứt giám hộ, giám sát và chấm dứt giám sát việc giám hộ; đăng ký nhận cha, mẹ, con; đăng ký thay đổi thông tin hộ tịch; đăng ký khai tử; ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch của công dân Việt Nam đã giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.

Mục 2. Đăng ký hộ tịch tại Cơ quan đại diện (Điều 22, Điều 23) quy định về đăng ký hộ tịch cho công dân Việt Nam cư trú ở nước ngoài, người làm công tác hộ tịch tại Cơ quan đại diện.

- **Chương III. Cơ sở dữ liệu hộ tịch** (từ Điều 24 đến Điều 27), quy định về xây dựng, quản lý CSDLHT; thông tin và nguồn cung cấp trong CSDLHT; khai thác thông tin trong CSDLHT; bảo vệ CSDLHT.

- **Chương IV. Điều khoản thi hành** (gồm 03 điều, từ Điều 28 đến Điều 30), quy định về giá trị pháp lý của sổ hộ tịch, giấy tờ hộ tịch được lập, cấp trước ngày Luật có hiệu lực, điều khoản chuyển tiếp và hiệu lực thi hành của Luật Hộ tịch.

Dự thảo Luật đề xuất sửa đổi 23 điều; bổ sung 07 điều; lược bỏ 46 điều của Luật Hộ tịch năm 2014. Theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Chính phủ đề nghị xây dựng dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi) thay thế Luật Hộ tịch năm 2014.

3. Nội dung cơ bản

Chính phủ đã thông qua 5 chính sách của Luật Hộ tịch (sửa đổi), bao gồm:

- **Chính sách 1**: Phân quyền triệt để đăng ký hộ tịch cho chính quyền cơ sở (giải pháp được lựa chọn là: Phân quyền toàn bộ thẩm quyền đăng ký hộ tịch cho UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã ủy quyền cho công chức hộ tịch ký một số giấy tờ hộ tịch; cấp tỉnh, Trung ương chỉ thực hiện nhiệm vụ quản lý).

- **Chính sách 2:** Phát triển, hoàn thiện và nâng cấp CSDLHTĐT thống nhất, dùng chung phục vụ quản lý hiện đại (giải pháp được lựa chọn là: Sửa đổi, bổ sung các quy định về xây dựng, hoàn thiện CSDLHT nhằm mục tiêu nâng cấp CSDLHT thành Cơ sở dữ liệu quốc gia, bảo đảm dữ liệu hộ tịch "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung", kết nối, chia sẻ với CSDLQGVDC và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác).

- **Chính sách 3:** Tiếp tục cải cách TTHC trong lĩnh vực hộ tịch, gắn với chuyển đổi số, hiện đại hóa phương thức thực hiện, nhằm nâng cao chất lượng công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, tạo thuận lợi tối đa cho người dân (giải pháp được lựa chọn là: Cắt giảm TTHC trong lĩnh vực hộ tịch, bảo đảm tinh gọn, thống

nhất, thực hiện đăng ký hộ tịch không phụ thuộc địa giới hành chính, tăng tỉ lệ đăng ký trực tuyến, trực tuyến toàn trình; khai thác, sử dụng dữ liệu điện tử thay thế các loại giấy tờ; tăng cường sử dụng bản điện tử giấy tờ hộ tịch, Sổ hộ tịch điện tử, chỉ cấp bản giấy, lập Sổ hộ tịch giấy đối với các sự kiện hộ tịch thiết yếu, quan trọng; bảo đảm tối đa quyền lựa chọn của người dân).

- Chính sách 4: Điều chỉnh quy định về phạm vi, nội dung đăng ký hộ tịch theo hướng bảo đảm quyền nhân thân, phù hợp với quy định pháp luật liên quan (giải pháp được lựa chọn là: Sửa đổi toàn diện các quy định của Luật Hộ tịch - xây dựng Luật thay thế, nhằm giải quyết triệt để các vấn đề nêu trong Chính sách, theo hướng Luật chỉ quy định khung, nguyên tắc, còn những nội dung có nhiều thay đổi theo thực tiễn thì giao Chính phủ quy định, bảo đảm thống nhất với quy định pháp luật liên quan).

- Chính sách 5: Chuyên nghiệp hóa đội ngũ công chức hộ tịch, bảo đảm tiêu chuẩn, năng lực phù hợp với vị trí việc làm, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi nhiệm vụ quản lý nhà nước về hộ tịch (giải pháp được lựa chọn là: Quy định công chức hộ tịch thuộc UBND cấp xã là người trực tiếp thực hiện công tác hộ tịch, giao Chính phủ quy định cụ thể về vị trí việc làm, tiêu chuẩn, trình độ, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ, điều kiện làm việc dành cho công chức hộ tịch phù hợp với quy định của pháp luật cán bộ, công chức).

Trên cơ sở đó, Chính phủ đã xây dựng dự thảo Luật với các nội dung cơ bản sau đây:

a) Những nội dung sửa đổi, bổ sung, lược bỏ

- Những nội dung sửa đổi

+ Về phân quyền đăng ký hộ tịch

Nhằm bảo đảm phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp theo chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, dự thảo Luật đã sửa đổi 11 Điều của Luật Hộ tịch năm 2014 liên quan đến thẩm quyền đăng ký hộ tịch, trách nhiệm quản lý nhà nước trong lĩnh vực hộ tịch của UBND cấp xã theo hướng: tiếp nhận thẩm quyền đăng ký tất cả các sự kiện, thông tin hộ tịch; cấp Trung ương và cấp tỉnh chỉ tập trung thực hiện quản lý nhà nước[13].

Việc phân quyền triệt để giúp đơn giản hóa các TTHC trong lĩnh vực hộ tịch; thuận lợi cho cơ quan đăng ký hộ tịch, người dân trong xác định thẩm quyền đăng ký hộ tịch, tránh tình trạng đăng ký sai thẩm quyền, ảnh hưởng đến công tác quản lý, uy tín về giá trị giấy tờ hộ tịch, quyền, lợi ích hợp pháp của người dân; đồng thời phù hợp với cơ sở hạ tầng công nghệ trong lĩnh vực hộ tịch. Hiện nay, Bộ Tư pháp đã xây dựng và đưa vào vận hành CSDLHT, với cốt lõi là Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử, Hệ thống đã được nâng cấp, bổ sung, phục vụ tốt công tác đăng ký, quản lý

[13] Điều 7, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 19, Điều 20, Điều 21, Điều 22.

hộ tịch tại các cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch trong nước theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và các cơ quan đại diện; có khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu điện tử với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, các hệ thống cơ sở dữ liệu khác để giải quyết TTHC theo hướng tăng cường khai thác dữ liệu, giảm giấy tờ cho người yêu cầu. Cơ sở hạ tầng, công nghệ hiện tại và tương lai gần đã đủ khả năng đáp ứng việc đăng ký hộ tịch không phụ thuộc vào nơi cư trú của cá nhân. Từ ngày 01/7/2025 đến nay (sau khi chuyển đổi phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp), về cơ bản, CSDLHTĐT đáp ứng được yêu cầu của các địa phương trong giải quyết các TTHC về hộ tịch.

Bên cạnh đó, Chính phủ nhận thấy việc phân quyền triệt để cũng phù hợp với tình hình, năng lực của công chức thực hiện công tác hộ tịch hiện nay. Nhìn chung, đội ngũ công chức thực hiện công tác hộ tịch đã được các địa phương quan tâm, chú trọng củng cố, kiện toàn về số lượng và chất lượng (có 8.082 công chức/3.321 đơn vị hành chính cấp xã, trong đó gần 90% công chức đã được bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch theo quy định, hơn 90% công chức đã đáp ứng trình độ chuyên môn luật để thực hiện công tác này). Để tiếp tục nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức thực hiện công tác hộ tịch tại địa phương nhằm bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, dự thảo Luật cũng giao Chính phủ các nhiệm vụ liên quan đến rà soát, đào tạo, bồi dưỡng...như phân tích tại nội dung "Về người làm công tác hộ tịch" tại mục này.

+ Về tiếp nhận, giải quyết đăng ký hộ tịch theo hướng thực hiện đăng ký hộ tịch không phụ thuộc vào nơi cư trú, ưu tiên khai thác, sử dụng dữ liệu điện tử

Dự thảo Luật quy định người dân có quyền yêu cầu đăng ký hộ tịch không phụ thuộc vào nơi cư trú, không giới hạn về địa giới hành chính, theo đó người dân có thể đề nghị UBND cấp xã bất kỳ giải quyết yêu cầu đăng ký hộ tịch của mình (Luật Hộ tịch năm 2014 xác định thẩm quyền đăng ký hộ tịch theo nơi cư trú của người có yêu cầu, trừ thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch). Quy định này bảo đảm thực hiện chủ trương chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi nhất – lấy người dân làm trung tâm trong giai đoạn hiện nay, và khả thi khi CSDLHT đã được xây dựng, đi vào vận hành thống nhất[14], nhiều cơ sở dữ liệu liên quan đã được kết nối, liên thông, người thực hiện công tác hộ tịch có thể kiểm tra thông tin, dữ liệu để phục vụ đăng ký hộ tịch (trên toàn quốc, không phụ thuộc địa giới, nơi lưu trữ sổ) trong CSDLHT và cơ sở dữ liệu liên quan, hoặc có thể gửi yêu cầu xác minh thông tin trên hệ thống CSDLHTĐT; đồng thời, đáp ứng yêu cầu về cải các TTHC *(đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch công không phụ thuộc địa giới hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu)*.

[14] Các cơ quan đăng ký hộ tịch đều thực hiện đăng ký tất cả các việc hộ tịch trên Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử do Bộ Tư pháp xây dựng tập trung, thống nhất. Do vậy, khi cá nhân được thay đổi thông tin hộ tịch thì Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử sẽ tự động cập nhật, đồng bộ vào thông tin hộ tịch "gốc" của cá nhân trên phần mềm, các cơ quan đăng ký hộ tịch khác đều có thể tra cứu.

Với kết quả của công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực hộ tịch thời gian qua và việc tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện trong thời gian tới (như phân tích tại nội dung "Về phân quyền đăng ký hộ tịch", "Về Cơ sở dữ liệu hộ tịch" của mục này) thì quy định đăng ký hộ tịch không phụ thuộc vào nơi cư trú của cá nhân là hoàn toàn phù hợp, khả thi.

Thực hiện chủ trương tại Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, quy định của Luật Tổ chức Quốc hội, dự thảo Luật sửa đổi toàn bộ các quy định về thủ tục đăng ký hộ tịch tại UBND cấp xã, theo hướng chỉ quy định thẩm quyền, đối tượng, phạm vi của từng thủ tục đăng ký hộ tịch, bao quát các trường hợp đăng ký hộ tịch (bao gồm các trường hợp thông thường, đặc biệt, đăng ký hộ tịch trong nước và có yếu tố nước ngoài, đăng ký hộ tịch cho đối tượng yếu thế). Các quy định cụ thể về thành phần hồ sơ, thời hạn, trình tự, thủ tục đăng ký hộ tịch - là những nội dung dễ thay đổi, biến động, dự thảo Luật giao Chính phủ quy định chi tiết, theo nguyên tắc: giấy tờ là thành phần hồ sơ thuộc loại giấy tờ/thông tin đã khai thác được trong các cơ sở dữ liệu thì cơ quan đăng ký hộ tịch phải chủ động khai thác, người dân không phải nộp, xuất trình hoặc cung cấp lại, rút ngắn và bảo đảm khả thi về thời hạn giải quyết, trả kết quả đăng ký hộ tịch.

+ Dự thảo Luật kế thừa các quy định về phương thức yêu cầu, nhận kết quả đăng ký hộ tịch, khẳng định người dân có quyền lựa chọn nộp hồ sơ, nhận kết quả đăng ký hộ tịch theo phương thức trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính, bổ sung quyền lựa chọn thực hiện trên môi trường điện tử (trực tuyến - Điều 10); giao Chính phủ quy định chi tiết về đăng ký hộ tịch trực tuyến[15] theo hướng: bảo đảm thực hiện đăng ký hộ tịch trực tuyến đối với tất cả các thủ tục, trực tuyến toàn trình đối với hầu hết các thủ tục, trừ thủ tục đăng ký kết hôn, giám hộ - là việc hộ tịch có điều kiện, cần thể hiện rõ sự tự nguyện, khả năng đáp ứng của các bên.

Về phương thức thực hiện thủ tục đăng ký hộ tịch, dù thực hiện chuyển đổi số mạnh mẽ, nhưng dự thảo Luật vẫn quy định các phương thức thực hiện truyền thống (nộp hồ sơ trực tiếp tại trụ sở cơ quan có thẩm quyền, gửi hồ sơ qua hệ thống dịch vụ bưu chính) bởi chưa thể và sẽ vẫn có một bộ phận người dân ở địa bàn còn khó khăn về internet, về điều kiện tiếp cận (như hộ nghèo, hộ cận nghèo...) hoặc kỹ năng số còn hạn chế (như đồng bào dân tộc thiểu số, người cao tuổi...) – chỉ có thể thực hiện TTHC theo phương thức truyền thống này. Việc quy định nhiều phương thức là để người dân có nhiều cơ hội lựa chọn và bảo đảm thực hiện quyền của mình tốt nhất.

+ Dự thảo Luật sửa đổi quy định về Sổ hộ tịch theo hướng: Sổ hộ tịch bao gồm sổ giấy và sổ điện tử để xác nhận hoặc ghi các sự kiện, thông tin hộ tịch; sổ hộ

[15] Khoản 3 Điều 31

tịch điện tử được lập đối với tất cả các loại việc hộ tịch và *chỉ lập sổ giấy đối với việc đăng ký kết hôn* - phù hợp với đặc thù, truyền thống: hai bên nam nữ phải có mặt tại cơ quan đăng ký hộ tịch để khẳng định sự tự nguyện và trực tiếp ký vào Sổ đăng ký kết hôn, Giấy chứng nhận kết hôn trước sự chứng kiến của đại diện cơ quan đăng ký hộ tịch (Luật Hộ tịch năm 2014 yêu cầu mở sổ giấy đối với tất cả các loại việc về hộ tịch). Quy định này cũng phù hợp với xu hướng của nhiều nước trong khu vực và trên thế giới (Pháp, CHLB Đức, Nhật Bản, Trung Quốc, hầu hết các quốc gia Đông Nam Á...)[16].

+ Dự thảo Luật sửa đổi quy định về giấy tờ hộ tịch, theo hướng xác định giấy tờ hộ tịch bao gồm: Giấy khai sinh, Giấy chứng nhận kết hôn, Giấy chứng tử và văn bản Xác nhận hộ tịch - là kết quả giải quyết các TTHC về hộ tịch do cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch có thẩm quyền cấp, xác nhận, bảo đảm đúng tính chất quan trọng của việc khai sinh, kết hôn, khai tử và thống nhất đúng về bản chất tên gọi của kết quả đăng ký, cập nhật các sự kiện, thông tin hộ tịch khác (ví dụ: Xác nhận tình trạng hôn nhân, Xác nhận đăng ký nhận cha mẹ con, Xác nhận đăng ký giám hộ, Xác nhận thay đổi hộ tịch ...)[17].

Việc cấp giấy tờ hộ tịch (bản điện tử, bản giấy, bản chính, bản sao) sẽ giao Chính phủ quy định cụ thể theo hướng: tất cả các giấy tờ hộ tịch đều cấp bản điện tử; chỉ mặc nhiên cấp bản giấy đối với các giấy tờ hộ tịch thiết yếu, quan trọng (Giấy khai sinh, Giấy chứng nhận kết hôn, Giấy chứng tử); các loại việc khác sẽ cấp bản giấy khi có yêu cầu của người dân.

+ Về Cơ sở dữ liệu hộ tịch

Thực hiện nhiệm vụ được giao từ năm 2016, Bộ Tư pháp đã xây dựng và đưa vào vận hành CSDLHT, với cốt lõi là Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử. Hệ thống đã được nâng cấp, bổ sung, phục vụ tốt công tác đăng ký, quản lý hộ tịch tại các cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch trong nước theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và các cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài; có khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu điện tử với Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của bộ ngành khác để giải quyết TTHC theo hướng tăng cường khai thác dữ liệu, giảm giấy tờ cho người yêu cầu.

Hiện nay, Hệ thống đã được triển khai tại 34/34 tỉnh, thành phố, có hơn 24 nghìn người dùng; có hơn 146 triệu dữ liệu (bao gồm dữ liệu đăng ký hộ tịch phát

---

[16] Theo Công ước về kết hôn tự nguyện, tuổi kết hôn tối thiểu và việc đăng ký kết hôn thì: Mọi cuộc hôn nhân sẽ được coi là tiến hành trái pháp luật nếu không có sự đồng ý hoàn toàn và tự nguyện của cả hai bên. Sự đồng ý này phải được các bên bày tỏ trực tiếp sau khi đã khai báo đầy đủ và với sự hiện diện của cơ quan chức năng có thẩm quyền tuyên bố công nhận hôn nhân và những người chứng kiến theo quy định của pháp luật.

[17] Theo quy định Luật Hộ tịch năm 2014, kết quả giải quyết TTHC trong lĩnh vực hộ tịch là trích lục hộ tịch, nhưng theo nghĩa tiếng Việt và quy định của nhiều văn bản QPPL chuyên ngành khác thì ***trích lục*** là trích một phần thông tin từ bản chính (ví dụ như trích lục bản án, trích lục án tích, trích lục đất đai...), gây ra hiểu nhầm trích lục hộ tịch chỉ là bản sao giấy tờ hộ tịch.

sinh mới, theo thời gian thực và dữ liệu hộ tịch lịch sử được số hoá từ các Sổ hộ tịch từ đầu thế kỷ XX[18], Bộ Tư pháp đã và đang phối hợp với Bộ Công an rà soát, làm sạch dữ liệu). Các cơ quan đăng ký hộ tịch đã thực hiện việc tra cứu các dữ liệu toàn quốc trên hệ thống để phục vụ giải quyết các TTHC (không phụ thuộc địa giới hành chính).

Ngoài kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm xã hội, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC các tỉnh, thành phố, Hệ thống đã sẵn sàng kết nối với các hệ thống thông tin của ngành tư pháp (quốc tịch, nuôi con nuôi, thi hành án dân sự, ...) và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu khác để khai thác phục vụ giải quyết TTHC theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu; triển khai các chức năng ứng dụng công nghệ tiên tiến phục vụ người dùng và công tác chỉ đạo điều hành từ Trung ương đến địa phương. Về hạ tầng, hiện nay CSDLHT đang được cài đặt tại Trung tâm dữ liệu điện tử của Bộ Tư pháp, theo kế hoạch, trong năm 2026, sẽ chuyển lên Nền tảng điện toán đám mây (Cloud) của Trung tâm dữ liệu quốc gia.

CSDLHT hiện tại đã đáp ứng các tiêu chí cơ sở dữ liệu quốc gia (quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 194/2025/NĐ-CP ngày 03/7/2025 của Chính phủ), gồm: (i) Tiêu chí về mục tiêu phục vụ quản trị quốc gia và hoạch định chính sách. Dữ liệu hộ tịch phản ánh đầy đủ, liên tục các biến động nhân thân của cá nhân từ khi sinh ra đến khi chết, được kết nối đồng bộ với CSDLQGVDC và các CSDL liên quan khác; (ii) Dữ liệu hộ tịch là dữ liệu chủ, có tính nền tảng và giá trị pháp lý cao đối với toàn bộ hệ thống dữ liệu của Nhà nước. Thông tin hộ tịch xác lập trạng thái pháp lý ban đầu của cá nhân (khai sinh) và ghi nhận toàn bộ thay đổi trong suốt cuộc đời (kết hôn, ly hôn, nhận cha, mẹ, con, khai tử...). Đây là dữ liệu gốc để đối chiếu, xác thực, làm sạch dữ liệu cho các cơ sở dữ liệu khác (giáo dục, y tế, bảo hiểm xã hội...); (iii) CSDLHT đáp ứng yêu cầu về phạm vi khai thác toàn quốc và khả năng kết nối, chia sẻ rộng rãi với các hệ thống thông tin của bộ, ngành, địa phương và cơ sở dữ liệu khác.

Tuy nhiên, theo quy định của Luật Hộ tịch năm 2014, Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về CSDLHT điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến, Nghị định số 194/2025/NĐ-CP ngày 03/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giao dịch điện tử về cơ sở dữ liệu quốc gia, kết nối và chia sẻ dữ liệu, dữ liệu mở phục vụ giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước, CSDLHTĐT chưa được xác định là Cơ sở dữ liệu quốc gia nên chưa được đầu tư đúng mức, việc xây dựng, khai thác, vận hành còn có điểm hạn chế, chưa thực sự phù hợp về tính chất, chưa đáp ứng được yêu cầu về quy mô, chất lượng và vẫn có khả năng bị ảnh hưởng về an ninh, an toàn dữ liệu.

---

[18] Từ năm 2019, Bộ Tư pháp đã triển khai và đôn đốc địa phương thực hiện số hóa dữ liệu hộ tịch lịch sử (dữ liệu trong Sổ hộ tịch giấy) vào CSDLHT. Đến nay, các địa phương đã hoàn thành việc số hoá.

Vì vậy, dự thảo Luật quy định CSDLHT là cơ sở dữ liệu quốc gia[19], được xây dựng, quản lý tập trung từ Trung ương đến địa phương do Bộ Tư pháp quản lý; được bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, có khả năng mở rộng, nâng cấp; kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu khác; bảo đảm quyền khai thác thông tin của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật; bảo đảm lưu trữ đầy đủ thông tin của cá nhân trong các lần thu thập, cập nhật, điều chỉnh. Sử dụng thống nhất thuật ngữ "Cơ sở dữ liệu hộ tịch" để phù hợp với Luật Dữ liệu và Luật Giao dịch điện tử (Chương III dự thảo Luật); giao Chính phủ quy định lộ trình nâng cấp, hoàn thiện CSDLHT từ cơ sở dữ liệu ngành thành Cơ sở dữ liệu quốc gia.

Luật giao Chính phủ xác định lộ trình, cách thức cập nhật thông tin, làm sạch dữ liệu lịch sử trong CSDLHT. Đồng thời, để bảo đảm thông tin trong cơ sở dữ liệu được "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung" Chính phủ cũng dự kiến quy định tại Nghị định về việc xử lý trường hợp thông tin được thu thập từ các nguồn khác nhau có sai lệch, thiếu thống nhất (quy định trách nhiệm, quy trình về việc phối hợp, kiểm tra xác minh thông tin để điều chỉnh thông tin cá nhân trong CSDLHT, trên nguyên tắc xác định thông tin khai sinh là thông tin gốc).

+ Về trách nhiệm quản lý nhà nước lĩnh vực hộ tịch

Thực hiện Quyết định số 608/QĐ-TTg ngày 15/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về đẩy mạnh phân quyền, phân cấp theo quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương *(không quy định cụ thể tên Bộ, ngành và nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của Bộ, ngành tại dự thảo Luật...)*, dự thảo đã lược bỏ các quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước lĩnh vực hộ tịch, chỉ quy định một điều chung (Điều 6) về trách nhiệm quản lý nhà nước về hộ tịch. Do công tác hộ tịch cần sự phối hợp giữa Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao với Tòa án nhân dân tối cao, Cơ quan đại diện - là chủ thể có tính đặc thù, nên tại Điều 6 của dự thảo Luật có quy định chung về trách nhiệm của Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Tòa án nhân dân tối cao.

+ Về người làm công tác hộ tịch

Để phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, quy định của Luật cán bộ, công chức, dự thảo Luật quy định: Người làm công tác hộ tịch bao gồm người thực hiện công tác hộ tịch tại UBND cấp xã; người được giao thực hiện công tác hộ tịch tại Sở Tư pháp; viên chức ngoại giao, lãnh sự được giao thực hiện công tác hộ tịch tại Cơ quan đại diện (khoản 14 Điều 2).

Dự thảo Luật giao Chính phủ chỉ đạo rà soát, kiện toàn đội ngũ người làm công tác hộ tịch; quy định điều kiện, tiêu chuẩn của người làm công tác hộ tịch

---

[19] Qua rà soát các quy định pháp luật hiện hành, việc xác định một cơ sở dữ liệu là Cơ sở dữ liệu quốc gia đều được xác định trong Luật (ví dụ: CSDLQGVDC được quy định trong Luật Căn cước; Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai được quy định trong Luật Đất đai; Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp được quy định trong Luật Doanh nghiệp; Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm được quy định trong Luật Bảo hiểm xã hội...).

nhằm xây dựng một đội ngũ làm công tác hộ tịch chuyên nghiệp, bảo đảm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong Luật (điểm a khoản 4 Điều 29). Theo đó, điều kiện, tiêu chuẩn của người làm công tác hộ tịch cấp xã sẽ cần đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về tiêu chuẩn chung của công chức, tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, khả năng khai thác, sử dụng CSDLHT, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các tiêu chuẩn khác; viên chức ngoại giao, viên chức lãnh sự phải được bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch trước khi được giao thực hiện công tác hộ tịch, tuy nhiên việc bồi dưỡng này có thể lồng ghép trong việc bồi dưỡng nghiệp vụ cho viên chức ngoại giao, lãnh sự nói chung.

- Nội dung bổ sung

+ Dự thảo Luật bổ sung quy định về quyền, nghĩa vụ đăng ký hộ tịch của người gốc Việt Nam chưa xác định quốc tịch đang sinh sống tại Việt Nam (Điều 4) - bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Căn cước; bổ sung quy định Nhà nước có chính sách tạo điều kiện thuận lợi để bảo đảm quyền đăng ký khai sinh cho trẻ em được sinh ra tại Việt Nam hoặc sinh sống ổn định trên lãnh thổ Việt Nam (bao gồm cả trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em chưa xác định được cha, mẹ).

+ Dự thảo Luật bổ sung quy định về tăng cường đăng ký hộ tịch chủ động, liên thông thủ tục đăng ký hộ tịch với các thủ tục liên quan, bảo đảm người dân chỉ cung cấp thông tin một lần; việc cơ quan đăng ký hộ tịch có trách nhiệm khai thác dữ liệu điện tử, tra cứu thông tin trong cơ sở dữ liệu liên quan (phù hợp với mức độ đáp ứng của cơ sở dữ liệu), không được yêu cầu người dân phải nộp, xuất trình hoặc tải lên giấy tờ là thành phần hồ sơ, trừ trường hợp không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác, nhằm thể chế hóa chủ trương cải cách TTHC, tăng cường trách nhiệm của cơ quan nhà nước, lấy người dân làm trung tâm phục vụ và thúc đẩy chuyển đổi số (khoản 5, 6 Điều 8).

Thực tiễn giải quyết đăng ký hộ tịch cho thấy, mặc dù nhiều thông tin đã được số hóa, lưu trữ trong các cơ sở dữ liệu của cơ quan nhà nước, nhưng việc khai thác, sử dụng dữ liệu còn hạn chế, dẫn đến tình trạng người dân vẫn phải nộp lại các giấy tờ mà Nhà nước đã có, làm phát sinh chi phí, thời gian và gây phiền hà cho người dân. Quy định này cũng góp phần nâng cao trách nhiệm của cơ quan đăng ký hộ tịch trong việc chủ động khai thác dữ liệu, bảo đảm nguyên tắc "cung cấp thông tin một lần", đồng thời tạo cơ sở pháp lý cho việc liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước.

+ Dự thảo Luật bổ sung quy định về giá trị pháp lý của giấy tờ hộ tịch, thông tin hộ tịch, dữ liệu hộ tịch điện tử, trong đó xác định thông tin khai sinh là thông tin hộ tịch đầu tiên, thông tin gốc của cá nhân khi được sinh ra, là cơ sở để thiết lập các giấy tờ cá nhân quan trọng khác. Mọi hồ sơ, giấy tờ, thông tin trong cơ sở dữ liệu khác của cá nhân có nội dung về họ, chữ đệm, tên; ngày, tháng, năm sinh; nơi sinh;

giới tính; dân tộc; quốc tịch; quê quán; quan hệ cha, mẹ, con phải phù hợp với thông tin khai sinh của người đó (Điều 9).

Để đáp ứng yêu cầu của cải cách TTHC, tại Điều 9 cũng quy định dữ liệu hộ tịch điện tử bao gồm bản điện tử giấy tờ hộ tịch, dữ liệu trong CSDLHT, có giá trị như giấy tờ hộ tịch bản giấy khi thực hiện TTHC và các giao dịch khác.

Thực tiễn cho thấy, thông tin cơ bản về nhân thân của cá nhân hiện đang được thu thập, sử dụng và lưu trữ phân tán tại nhiều cơ sở dữ liệu khác nhau, trong đó còn tồn tại tình trạng không thống nhất, sai lệch so với thông tin khai sinh, gây khó khăn cho người dân trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ và khó khăn cho cả cơ quan nhà nước trong quản lý, khai thác dữ liệu. Việc khẳng định thông tin khai sinh là nguồn dữ liệu gốc, có giá trị pháp lý cao nhất, là căn cứ đối chiếu, chuẩn hóa và đồng bộ các thông tin (về họ, chữ đệm, tên; ngày, tháng, năm sinh; nơi sinh; giới tính; dân tộc; quốc tịch; quê quán; quan hệ cha, mẹ, con) trong các cơ sở dữ liệu khác không chỉ bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, mà còn đáp ứng yêu cầu xây dựng, vận hành hiệu quả các cơ sở dữ liệu, là yếu tố quyết định hiệu quả của việc liên thông, chia sẻ dữ liệu, bảo đảm dữ liệu đúng, đủ, sạch, thống nhất, dùng chung.

+ Dự thảo Luật bổ sung thẩm quyền đăng ký giám sát việc giám hộ, chấm dứt giám sát việc giám hộ liên quan đến tài sản của người được giám hộ theo hướng không phụ thuộc vào nơi cư trú của cá nhân (khoản 4 Điều 17) để thực hiện các yêu cầu về đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu[20]; đồng thời, bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 29 để bảo đảm thực hiện thống nhất: *"Trường hợp có quy định khác về quyền, nghĩa vụ, nguyên tắc, thẩm quyền, phương thức thực hiện đăng ký hộ tịch tại luật, nghị quyết khác của Quốc hội thì thực hiện thống nhất theo quy định tại Luật này"*.

Mặc dù khoản 1 Điều 51 Bộ luật Dân sự quy định: *"Trường hợp giám sát việc giám hộ liên quan đến quản lý tài sản của người được giám hộ thì người giám sát phải đăng ký tại **UBND cấp xã nơi cư trú** của người được giám hộ"*, nhưng Bộ luật Dân sự được ban hành từ năm 2015, khi ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện các TTHC còn hạn chế, hầu hết thẩm quyền giải quyết các TTHC đều gắn với nơi cư trú của cá nhân.

---

[20] Nghị quyết số 27 NQ/TW ngày 09/11/2022 tại Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 16/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026...

Trong giai đoạn hiện nay, nếu vẫn duy trì quy định này thì sẽ không đáp ứng được yêu cầu về đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, việc quy định 01 thủ tục (đăng ký giám sát việc giám hộ, chấm dứt giám sát việc giám hộ) phải thực hiện tại UBND cấp xã nơi cư trú của người được giám hộ sẽ dẫn đến thiếu nhất quán, gây phiền hà cho người dân, tăng chi phí tuân thủ TTHC. Quy định tại dự thảo Luật hoàn toàn phù hợp với bối cảnh hiện nay với CSDLHT đã được xây dựng, hoàn thiện, sử dụng tại tất cả cơ quan đăng ký hộ tịch trong và ngoài nước; đồng thời cũng phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 58 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật[21].

+ Dự thảo Luật bổ sung quy định cho phép thay đổi thông tin về quê quán trong trường hợp trẻ chưa xác định được cha, mẹ, trẻ bị bỏ rơi nay xác định được cha, mẹ đẻ; hoặc trường hợp trẻ được nhận làm con nuôi hoặc khi chấm dứt việc nuôi con nuôi... nhằm đáp ứng yêu cầu của thực tiễn, khắc phục khó khăn, vướng mắc trong nội dung khai sinh của các đối tượng trẻ em này (Điều 19).

+ Dự thảo Luật bổ sung quy định về ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài đối với trẻ em có cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam đã đăng ký khai sinh tại cơ quan có thẩm quyền nước ngoài, bảo đảm phù hợp và thống nhất với pháp luật quốc tịch (điểm a khoản 1 Điều 21).

Theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Luật Hộ tịch năm 2014 thì chỉ công dân Việt Nam mới được ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh; kết hôn; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; thay đổi hộ tịch đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (cơ quan đăng ký hộ tịch chỉ tiếp nhận, giải quyết nếu người yêu cầu đã xác định có quốc tịch Việt Nam hoặc có giấy tờ chứng minh là công dân Việt Nam). Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam và Nghị định số 191/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam quy định: Trường hợp trẻ em đã được đăng ký khai sinh tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài, có quốc tịch nước ngoài thì trẻ em vẫn có quốc tịch Việt Nam nếu cha mẹ thỏa thuận lựa chọn quốc tịch Việt Nam khi thực hiện ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh. Vì vậy, để bảo đảm thống nhất, đặc biệt là bảo đảm quyền có quốc tịch Việt Nam của trẻ em, dự thảo Luật bổ sung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 21 theo hướng: trẻ em có cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam còn người kia là công dân nước ngoài, được cha, mẹ thỏa thuận lựa chọn quốc tịch Việt Nam tại thời điểm ghi vào sổ hộ tịch việc khai sinh thì cũng được tiếp nhận, giải quyết.

+ Dự thảo Luật bổ sung quy định về trách nhiệm đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử "chủ động" của cơ quan đăng ký hộ tịch đối với các trường hợp sinh tại cơ

---

[21] Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật do cùng một cơ quan ban hành có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của văn bản quy phạm pháp luật ban hành sau

sở khám, chữa bệnh mà người thân thích đã cung cấp đủ nội dung đăng ký khai sinh, UBND cấp xã nơi cư trú của cha hoặc mẹ trẻ em có trách nhiệm thực hiện đăng ký khai sinh (khoản 2 Điều 15); các trường hợp tử vong tại cơ sở khám, chữa bệnh đã có đủ nội dung đăng ký khai tử (có đủ thông tin về họ, chữ đệm, tên, ngày tháng năm sinh, số định danh cá nhân, thời gian chết, nơi chết ...)[22], dữ liệu này được kết nối, chia sẻ tự động tới hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử, UBND cấp xã nơi cư trú cuối cùng của người chết có trách nhiệm thực hiện đăng ký khai tử (khoản 2 Điều 20). Trường hợp không thực hiện được việc đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử chủ động (do không có đủ, không cung cấp đủ nội dung đăng ký) thì người có trách nhiệm đăng ký khai sinh, khai tử phải thực hiện đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử trong thời hạn theo quy định của pháp luật (theo quy định tại khoản 3 Điều 15, khoản 3 Điều 20).

Việc bổ sung quy định về trách nhiệm đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử theo hướng "chủ động" của cơ quan đăng ký hộ tịch nhằm thể chế hóa chủ trương đẩy mạnh chuyển đổi số, lấy người dân làm trung tâm. Việc quy định trách nhiệm chủ động của cơ quan nhà nước, trên cơ sở khai thác, kết nối và chia sẻ dữ liệu sinh, tử vong từ cơ sở khám, chữa bệnh sang Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử sẽ góp phần bảo đảm đăng ký kịp thời, đầy đủ các sự kiện hộ tịch, giảm gánh nặng thủ tục cho người dân, nâng cao hiệu quả khai thác dữ liệu, đồng thời vẫn bảo đảm trách nhiệm đăng ký của cá nhân trong trường hợp không thực hiện được đăng ký chủ động theo quy định của pháp luật. Dự thảo Luật giao Chính phủ quy định cụ thể về trình tự, thủ tục, việc kết nối, chia sẻ, đồng bộ giữa các cơ sở dữ liệu và lộ trình thực hiện đăng ký khai sinh, khai tử chủ động; liên thông thực hiện các thủ tục hành chính về hộ tịch, cư trú, bảo hiểm[23] để bảo đảm về cơ sở vật chất và điều kiện kỹ thuật thực hiện nội dung này (điểm d khoản 4 Điều 29). Quy định này không chỉ nâng cao trách nhiệm của cơ quan nhà nước trong đăng ký, quản lý hộ tịch, mà còn bổ sung thêm cách thức thực hiện đăng ký hộ tịch để người dân lựa chọn.

+ Dự thảo Luật bổ sung quy định về ủy quyền ký giấy tờ hộ tịch (khoản 2 Điều 7).

Luật Hộ tịch năm 2014 không có quy định chung về thẩm quyền ký giấy tờ hộ tịch, mà từng thủ tục đăng ký hộ tịch quy định Chủ tịch UBND cấp xã có thẩm quyền ký giấy tờ hộ tịch. Thực tiễn tổ chức thi hành Luật Hộ tịch cho thấy, khối

---

[22] Để thực hiện đăng ký khai sinh, khai tử chủ động, Chính phủ sẽ giao trách nhiệm cho Bộ Y tế, Bộ Tư pháp trong việc điều chỉnh các quy định, biểu mẫu, phần mềm, cơ sở dữ liệu của ngành y tế, cơ sở khám, chữa bệnh để cho phép cung cấp thông tin, kết nối với CSDLHT.

[23] Ngày 10/6/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 63/2024/NĐ-CP quy định việc thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất. Nghị định có hiệu lực từ ngày ký ban hành và đã được triển khai trên cả nước. Tuy nhiên, để có căn cứ pháp lý vững chắc hơn và gắn kết với quy định về đăng ký khai sinh, khai tử chủ động trong dự thảo Luật, điểm d khoản 4 Điều 29 dự thảo bổ sung nguyên tắc về liên thông thực hiện các thủ tục hành chính về hộ tịch, cư trú, bảo hiểm.

lượng hồ sơ hộ tịch phát sinh tại cấp xã ngày càng lớn, đặc biệt trong bối cảnh đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến, liên thông TTHC, cũng như yêu cầu cập nhật liên tục vào CSDLHT. Việc Chủ tịch UBND cấp xã là người ký hầu hết giấy tờ hộ tịch, trong khi đồng thời xử lý nhiều nhiệm vụ quản lý nhà nước khác (nhất là từ khi triển khai tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp), ảnh hưởng đến thời gian trả kết quả giải quyết TTHC của người dân, giảm tính chủ động của công chức thực hiện nhiệm vụ hộ tịch.

Để tạo thuận lợi, bảo đảm thời hạn giải quyết TTHC trong lĩnh vực hộ tịch, quy phạm hóa Chính sách 1, dự thảo Luật bổ sung quy định cho phép Chủ tịch UBND cấp xã ủy quyền cho người thực hiện công tác hộ tịch được ký một số giấy tờ hộ tịch (trừ việc khai sinh, kết hôn, khai tử, kết quả đăng ký hộ tịch có yếu tố nước ngoài - là những việc thiết yếu, quan trọng, người dân thường sử dụng các giấy tờ này tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài).

- Nội dung lược bỏ

Dự thảo Luật lược bỏ 46 điều, trong đó có 19 điều quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, trách nhiệm quản lý nhà nước trong lĩnh vực hộ tịch của UBND cấp huyện; 17 điều quy định về đăng ký giám hộ, chấm dứt giám hộ, thay đổi giám hộ, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc và một số nội dung khác do đã được thu hút vào thủ tục đăng ký giám hộ, chấm dứt giám hộ, thay đổi thông tin hộ tịch; 07 điều quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước về hộ tịch và 03 điều quy định về công chức làm công tác hộ tịch do nội dung này thuộc trách nhiệm của Chính phủ.

b) Về tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên

Các quy định của dự thảo Luật bảo đảm tương thích với các điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, như Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị, Công ước về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ, Công ước của Liên hợp quốc về quyền trẻ em, Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng, Công ước của Liên hợp quốc về quyền của người khuyết tật.

c) Về phân quyền, phân cấp

Dự thảo Luật đã cơ bản xử lý các nội dung liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước theo quy định tại Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. Theo nội dung quy định, dự thảo Luật không phát sinh khó khăn, vướng mắc cần áp dụng cơ chế đặc biệt theo Nghị quyết số 206/2025/QH15 về xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật. Để thể chế hóa chủ trương của Đảng về việc hoàn thiện các quy định về phân cấp, phân quyền, dự thảo Luật quy định phân quyền triệt để việc đăng

ký hộ tịch cho UBND cấp xã, trong đó xác định rõ trách nhiệm của UBND cấp xã đối với từng loại việc hộ tịch.

d) Về bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh, bình đẳng giới, chính sách dân tộc

Các quy định của dự thảo Luật bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh; không có nguy cơ gây bất bình đẳng giới, không ảnh hưởng đến các chính sách dân tộc.

đ) Về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC

Dự thảo Luật giao Chính phủ quy định chi tiết về điều kiện thực hiện, thành phần hồ sơ, thời hạn, trình tự, thủ tục đăng ký hộ tịch theo hướng đơn giản hóa TTHC, đẩy mạnh đăng ký hộ tịch trực tuyến toàn trình, không phụ thuộc nơi cư trú:

- Cho phép người dân được lựa chọn đăng ký hộ tịch tại UBND cấp xã bất kỳ, không phụ thuộc nơi cư trú; được lựa chọn nộp hồ sơ và nhận kết quả bằng nhiều hình thức (trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính, trên môi trường điện tử), không phải ký vào Sổ hộ tịch nên có thể thực hiện đăng ký trực tuyến toàn trình với hầu hết các thủ tục (trừ thủ tục đăng ký kết hôn, giám hộ).

- Cắt giảm thành phần hồ sơ theo nguyên tắc: cơ quan đăng ký hộ tịch chủ động khai thác, sử dụng dữ liệu điện tử từ các cơ sở dữ liệu để giải quyết yêu cầu đăng ký hộ tịch, không yêu cầu người dân phải nộp, xuất trình, cung cấp lại thông tin, giấy tờ nếu đã khai thác được dữ liệu.

- Cắt giảm TTHC theo hướng: (i) Quy định thống nhất các thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc, bổ sung thêm phạm vi các thông tin cần điều chỉnh, thay đổi có tính hệ quả... thành 01 thủ tục là thủ tục ***Thay đổi thông tin hộ tịch,*** phù hợp với bản chất của các thủ tục này là đăng ký "sự biến động" thông tin hộ tịch của cá nhân; (ii) Quy định thống nhất một loại thủ tục đăng ký hộ tịch tương ứng với một sự kiện hộ tịch (không chia thành các trường hợp: trong nước, có yếu tố nước ngoài...); (iii) quy định về thay đổi giám hộ theo hướng thực hiện đồng thời 02 việc đăng ký chấm dứt giám hộ và đăng ký giám hộ mới trong 01 lần thực hiện để không làm phát sinh thủ tục hành chính. Như vậy, theo dự thảo Luật sẽ chỉ còn 17 TTHC trong lĩnh vực hộ tịch (hiện nay là 39 thủ tục).

- Bổ sung quy định cho phép đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử "chủ động" đối với các trường hợp sinh hoặc tử vong tại cơ sở khám, chữa bệnh và dữ liệu đăng ký khai sinh, khai tử được kết nối, chia sẻ tới hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử.

- Giao Chính phủ quy định chi tiết về thành phần hồ sơ, thời hạn, trình tự, thủ tục giải quyết, bảo đảm rút ngắn thời gian giải quyết, cắt giảm tối đa thành phần hồ sơ.

e) Những nội dung ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung các quy định về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động đăng ký, quản lý hộ tịch bảo đảm tính khả thi, hiệu quả gồm: (i) xây dựng CSDLHT là cơ sở dữ liệu quốc gia; xác định rõ các thông tin, nguồn thông tin trong CSDLHT; quy định rõ về việc thu thập, cập nhật, điều chỉnh thông tin hộ tịch cá nhân trong CSDLHT; bảo vệ CSDLHT; (ii) việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đăng ký hộ tịch trực tuyến; khai thác, sử dụng dữ liệu điện tử để thực hiện đăng ký hộ tịch; cấp bản điện tử giấy tờ hộ tịch, sử dụng Sổ hộ tịch điện tử; giá trị pháp lý của giấy tờ hộ tịch, thông tin hộ tịch, dữ liệu hộ tịch điện tử; (iii) trách nhiệm đăng ký hộ tịch chủ động của cơ quan đăng ký hộ tịch.

Việc quy định phát triển CSDLHT thành Cơ sở dữ liệu quốc gia, tăng cường trách nhiệm của cơ quan đăng ký hộ tịch trong việc khai thác dữ liệu điện tử, đăng ký hộ tịch chủ động, cho phép người dân thực hiện đăng ký hộ tịch tại bất kỳ cơ quan đăng ký hộ tịch, không phụ thuộc vào nơi cư trú.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH LUẬT VÀ THỜI GIAN TRÌNH QUỐC HỘI THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Luật

- Về nhân lực: Nguồn nhân lực bảo đảm triển khai thi hành Luật sau khi được Quốc hội thông qua là đội ngũ nhân lực hiện tại đang làm công tác đăng ký, quản lý hộ tịch tại cơ quan Trung ương và địa phương, nên không phát sinh biên chế.

- Về kinh phí, điều kiện bảo đảm: Các cơ quan, đơn vị bố trí kinh phí cho việc xây dựng các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật; tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật sau khi được Quốc hội thông qua (biên soạn tài liệu, tổ chức hội nghị tập huấn tới cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch và các cơ quan liên quan; tổ chức các hoạt động truyền thông, phổ biến các nội dung mới, quan trọng của Luật và văn bản quy định chi tiết thi hành tới người dân, cơ quan, tổ chức); tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch cho đội ngũ thực hiện công tác hộ tịch[24]; xây dựng và triển khai Đề án nâng cấp CSDLHT, bố trí cơ sở vật chất bảo đảm phù hợp với quy định mới của Luật[25].

Nguồn kinh phí thực hiện các hoạt động nêu trên được cân đối từ ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí hợp pháp khác; kết hợp với nguồn kinh phí bố trí cho việc xây dựng pháp luật, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin; khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo...

- Về thời gian có hiệu lực thi hành: Để bảo đảm đủ thời gian cho công tác

---

[24] Ước tính chi phí đào tạo, bồi dưỡng hàng năm: 3.321 biên chế x 3.000.000đ/người/năm = 9.963.000.000 đồng.

[25] Bộ Tư pháp đã triển khai Dự án "Xây dựng CSDLHTĐT" với mức vốn đã được bố trí là 80 tỷ đồng. Vì vậy, trong giai đoạn nâng cấp này quy mô đầu tư chủ yếu tập trung vào nâng cấp và hoàn thiện hệ thống CSDLHTĐT, triển khai các chức năng thông minh: Big Data, AI, OCR, trợ lý ảo, ứng dụng di động; tăng cường kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu; mua sắm phần mềm thương mại và các giải pháp công nghệ 4.0; đào tạo, chuyển giao công nghệ

triển khai thi hành Luật, ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có chất lượng, đồng bộ, khả thi, áp dụng thống nhất từ Trung ương đến địa phương, Chính phủ đề xuất thời gian có hiệu lực của Luật Hộ tịch (sửa đổi) từ **ngày 01/3/2027** (Điều 31 dự thảo Luật)[26].

2. Thời gian trình Quốc hội thông qua

Theo Nghị quyết số 105/2025/UBTVQH15 ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Chương trình lập pháp năm 2026, dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi) trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa XVI (tháng 4/2026).

Trên đây là Tờ trình dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi), Chính phủ xin kính trình Quốc hội xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo hồ sơ dự án Luật bao gồm: (1) Dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi); (2) Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi); (3) Báo cáo tổng kết việc thi hành Luật Hộ tịch; (4) Bản so sánh dự thảo Luật với Luật Hộ tịch năm 2014; (5) Bản đánh giá TTHC, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm bình đẳng giới, chính sách dân tộc trong dự án Luật; (6) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, phản biện xã hội của cơ quan, tổ chức, cá nhân; (7) Báo cáo thẩm định dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi); (8) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi); (9) Báo cáo thẩm tra dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi); (10) Tài liệu tham khảo: Tổng hợp một số kinh nghiệm quốc tế về đăng ký hộ tịch)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- UB Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, Vụ PL (3). 35

TM. CHÍNH PHỦ
TUQ. THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Nguyễn Hải Ninh

[26] Lộ trình này sẽ bảo đảm đủ thời gian để Bộ Tư pháp, các bộ, ngành liên quan và các địa phương có thời gian: xây dựng, trình Chính phủ và chủ động ban hành các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật; ban hành và thực hiện kế hoạch nâng cấp CSDLHT; tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ công chức hộ tịch; mua sắm bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị; nâng cấp cơ sở hạ tầng (bảo đảm 100% công chức đủ năng lực sử dụng và có kết nối ổn định, không làm gián đoạn dịch vụ). Đồng thời, thời gian có hiệu lực này cũng bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội (Cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn để xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, bảo đảm hoàn thành trước ngày 01/3/2027).